

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày: 25-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thành; bà Đoàn Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 13/8/2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn C; giới tính: Nam; sinh ngày: 11/5/1974; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn B, xã S, huyện K, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Vũ Văn H (đã chết) và con bà Vũ Thị Q, sinh năm 1933; vợ là Đoàn Thị T (đã ly hôn), có 01 con.

Tiền án: - Án số 123 ngày 30/10/2001 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước và 50.000 đồng án phí HSST (Ngày 30/4/2003 chấp hành xong án phạt tù; ngày 02/2/2002 đã nộp án phí 50.000 đồng và số tiền 5.000.000 phạt bổ sung đã được đình chỉ thi hành án – QĐ số 30 ngày 26/6/2020). Chưa được xóa án tích.

- Án số 70/2006/HSST ngày 18/8/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 BLHS và áp dụng tình tiết tái phạm điểm g khoản 1 điều 48 BLHS, án phí 50.000 đồng. Bản án phúc thẩm số 134 ngày 09/10/2006 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tuyên y án sơ thẩm (Ngày 15/4/2009 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 27/10/2006 nộp xong án phí sơ phúc thẩm). Chưa xóa án tích.

- Án số 52/2011/HSST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo điểm c Khoản 2 Điều 138 BLHS (tái phạm nguy hiểm), án phí 200.000 đồng (Ngày 22/02/2013 chấp hành xong hình phạt tù, tháng 3/2012 đã nộp án phí). Chưa được xóa án tích.

- Án số 49/2014/HSST ngày 28/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt 07 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự (tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm); phạt bổ sung 5.000.000 đồng và án phí 200.000 đồng. Bị cáo chấp hành án phạt tù xong ngày 20/10/2020; chưa nộp án phí và tiền phạt bổ sung. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2021 đến ngày 07/5/2021 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo bị trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Bùi Xuân H, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- *Người làm chứng:*

Anh Phạm Văn M, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- *Người chứng kiến:* Anh Bùi Văn Sơn, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện K, tỉnh Thái Bình..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 05 phút ngày 28/4/2021, tổ công tác Công an huyện Kiến Xương phát hiện tại chỗ ở của bị cáo Vũ Văn C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tổ công tác đã bắt quả tang và thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của ông Bùi Xuân H trú cùng thôn với bị cáo C 02 gói nhỏ, bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, tiếp đến là giấy tráng kim màu trắng, trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục (*qua giám định là ma túy, loại Hêrôin có trọng lượng 0,0371 gam*). Ông H khai là Hêrôin vừa mua của bị cáo C với giá 190.000 đồng; thu tại túi quần phía trước bên phải của ông H 01 điện thoại Nokia cũ. Thu tại túi áo phía trước bên trái của bị cáo C 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng, trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục (*qua giám định là ma túy, loại Hêrôin có trọng lượng 0,0256 gam*), bị cáo C khai là Hêrôin mục đích để bán kiếm lời; thu tại túi quần đang mặc phía sau bên trái của bị cáo số tiền 190.000 đồng, bị cáo khai là tiền vừa bán ma túy cho ông H và thu của bị cáo C 01 điện thoại Nokia màu xanh đã cũ. Kiểm tra anh Phạm Văn M không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Văn C khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, nên vào chiều ngày 27/4/2021, bị cáo một mình đi đến khu vực ngã ba T thuộc địa phận xã C, thành phố T mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng được 01 gói ma túy, loại Hêrôin. Bị cáo mang về nhà chia nhỏ thành 03 gói nhỏ, trong đó 02 gói bên ngoài là giấy nilon màu trắng, tiếp đến là giấy tráng kim màu trắng, trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục; còn lại 01 gói bên ngoài là giấy tráng kim màu trắng, trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục. Bị cáo C để toàn bộ 03 gói ma túy trên bàn uống nước của gia đình.

Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 28/4/2021, thì có ông Bùi Xuân H đến hỏi “để em 02 cái”, bị cáo C hiểu là ông H hỏi mua 02 gói Hêrôin, nên bị cáo lấy tại bàn uống nước 03 gói ma túy đưa cho ông H 02 gói, bên ngoài là giấy nilon màu trắng, tiếp đến là giấy tráng kim màu trắng, trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục, ông H đưa cho bị cáo 190.000 đồng. Bị cáo nhận tiền cất vào túi quần phía sau bên trái, còn lại 01 gói bên ngoài là giấy tráng kim màu trắng, trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục cất vào trong túi áo ngực bên trái. Ngay lúc này Công an huyện Kiến Xương vào kiểm tra và bắt quả tang thu tại túi áo ngực của bị cáo C 01 gói ma túy trên, thu tại túi quần sau của bị cáo số tiền 190.000 đồng tiền vừa bán ma túy cho ông H và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cũ; thu của ông H 02 gói ma túy vừa mua của bị cáo mục đích để sử dụng và 01 điện thoại di động Nokia cũ. Bị cáo C và ông H đều khai nhận số tiền 190.000 đồng là tiền bị cáo bán 02 gói ma túy cho ông H, gói ma túy thu của bị

cáo, mục đích để bán kiếm lời. Công an huyện Kiến Xương đã quản lý và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 146/KLGĐMT-PC09, ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật thu giữ của Vũ Văn C là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng **0,0256 gam** (*không phải không nghìn hai trăm năm mươi sáu gam*); mẫu vật thu giữ của Bùi Xuân H là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng **0,0371 gam** (*không phải không nghìn ba trăm bảy mươi một gam*)

Cáo trạng số 43/CT-VKSKX ngày 12/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giữ nguyên truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm q Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn C mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2021. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại sau giám định.

- + Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 190.000đ thu giữ của bị cáo Vũ Văn C.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bởi các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 06 giờ 10 phút ngày 28/4/2021 (bút lục số 01 đến 04); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 07 giờ 30 phút và 08 giờ ngày 28/4/2021 (bút lục số 19 đến 21); bản Kết luận giám định số 146/KLGĐMT-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 10); lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Xuân H (bút lục số 88 đến 95); lời khai của người làm chứng là anh Phạm Văn M (bút lục số 07 đến 10); lời khai của người chứng kiến anh Bùi Văn S (bút lục số 101 đến 104). Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 05 phút ngày 28/4/2021, tại chỗ ở của bị cáo Vũ Văn C, bị cáo đã có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,0371 gam cho ông Bùi Xuân H lấy 190.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Vũ Văn C còn tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,0256 gam để bán kiếm lời; tổng khối lượng ma túy, loại Heroine (Hêrôin) bị cáo C đã bán và tàng trữ để bán là 0,0627 gam. Vì vậy, bị cáo đã

phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Văn C có 04 tiền án chưa được xóa án tích, lần này phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý là “Tái phạm nguy hiểm” thuộc trường hợp quy định tại điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều 251 Bộ luật Hình sự tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a) có tổ chức; ...q) Tái phạm nguy hiểm;...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Xét tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Ma túy đã gây ra những tác hại khôn lường cho sức khỏe, trí tuệ, nhân cách và nòi giống con người, ma túy còn gây ra biết bao hiểm họa nghiêm trọng khác cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh hàng loạt các loại tội phạm, là tác nhân lan truyền đại dịch thế kỷ HIV-AIDS, là yếu tố phá vỡ hạnh phúc biết bao gia đình có người nghiện...Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng, vì vậy, Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm trong xã hội. Do bị cáo bán ma túy mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Vũ Văn C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo C khai mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại khu vực ngã tư T, xã C, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Đối với ông Bùi Xuân H có hành vi tàng trữ 0,0256 gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân, ông H chưa có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma

túy, khối lượng ma túy tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Kiến Xương đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với ông Hạnh là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[7.1] Số ma túy thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì đều ghi số 146/KLGĐMT ngày 29/4/2021 mẫu vật hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 190.000 đồng thu giữ của bị cáo C, đây là tiền do bị cáo bán ma túy cho ông H mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm q Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn C **08** (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021.

Phạt bị cáo Vũ Văn C 5.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Vũ Văn C và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Xuân H được hoàn lại sau giám định niêm phong trong 02 phong bì đều ghi số 146/KLGĐM ngày 29/4/2021 mẫu vật hoàn trả sau giám định.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 190.000 đồng thu giữ của bị cáo Vũ Văn C (số tiền này gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000đ, 01 tờ mệnh giá 50.000đ và 02 tờ mệnh giá 20.000đ).

(Vật chứng nêu trên Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Thái Bình ngày 16/8/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo Vũ Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/8/2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Xuân Hạnh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Kiến Xương;
- Cơ quan THAHS CA huyện Kiến Xương;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái